

Dưới đây là tổng hợp toàn bộ các câu hỏi trắc...

Câu 1 Quốc gia nào giữ vai trò quyết định và là sáng lập viên Liên hợp quốc?

- A. Nga, Pháp, Việt Nam
- B. Liên Xô, Mỹ, Anh
- C. Liên Xô, Anh, Nhật Bản
- D. Liên Xô, Mỹ, Trung Quốc

Câu 2 Hội nghị diễn ra từ 25/4 đến 26/6/1945 tại San Francisco (Mỹ) đã thông qua văn kiện nào?

- A. Hiệp định đình chiến ở Triều Tiên
- B. Hiến chương ASEAN
- C. Hiến chương Liên hợp quốc
- D. Hiệp định đình chiến ở Đông Dương

Câu 3 Sự kiện đánh dấu Liên hợp quốc chính thức thành lập?

- A. Tháng 1/1942, 26 nước ký Tuyên bố Liên hợp quốc
- B. Năm 1945, 50 nước thông qua Hiến chương
- C. Tháng 2/1945, Liên Xô, Anh, Mỹ thống nhất thành lập
- D. Ngày 24/10/1945, Hiến chương chính thức có hiệu lực sau khi các nước phê chuẩn

Câu 4 Một trong những cơ quan chính của Liên hợp quốc theo Hiến chương là:

- A. Hội đồng Kinh tế - Xã hội
- B. Ngân hàng Thế giới
- C. Quỹ Nhi đồng
- D. Tổ chức Thương mại Thế giới

Câu 5 Một trong những cơ quan chuyên môn của Liên hợp quốc là:

A. Hội đồng Bảo an

B. Quỹ Nhi đồng

C. Đại hội đồng

D. Ban Thư ký

Câu 6 Hội nghị quốc tế nào đặt nền tảng cho sự ra đời của Liên hợp quốc?

A. Pốt-xdam

B. Pa-ri

C. Oa-sinh-tơn

D. I-an-ta

Câu 7 Cơ quan nào của Liên hợp quốc gồm đại diện tất cả các nước thành viên?

A. Hội đồng Bảo an

B. Ban Thư ký

C. Đại hội đồng

D. Tòa án Quốc tế

Câu 8 Cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới?

A. Hội đồng Bảo an

B. Ban Thư ký

C. Hội đồng Quản thác

D. Tòa án Quốc tế

Câu 9 Bối cảnh ra đời của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhu cầu về một tổ chức duy trì hòa bình thế giới
- B. Phân chia phạm vi ảnh hưởng sau Chiến tranh thế giới thứ nhất
- C. Nhu cầu hợp tác sau Cách mạng công nghiệp lần 1
- D. Sự căng thẳng của Chiến tranh lạnh

Câu 10 Nội dung nào KHÔNG phải nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc?

- A. Bình đẳng chủ quyền và quyền tự quyết của các dân tộc
- B. Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước
- D. Hợp tác hiệu quả về kinh tế, văn hóa, xã hội

Câu 11 Mục tiêu hoạt động của Liên hợp quốc là gì?

- A. Xây dựng Liên hợp quốc mạnh về quân sự, kinh tế
- B. Hợp tác quốc tế giải quyết các vấn đề mang tính toàn cầu
- C. Giải quyết an sinh xã hội cho từng quốc gia
- D. Liên kết các nước thành trung tâm kinh tế - giáo dục

Câu 12 Vai trò của Liên hợp quốc trong bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa - xã hội?

- A. Giảm lãi suất vay cho các nước phát triển
- B. Cải thiện công nghệ thông tin cho mọi người
- C. Tăng cường bình đẳng giới và vị thế của phụ nữ
- D. Hoàn thành phổ cập đại học

Câu 13 Vai trò của Liên hợp quốc trong duy trì hòa bình, an ninh quốc tế?

- A. Soạn thảo, xây dựng hệ thống công ước về giải trừ quân bị
- B. Ngăn chặn triệt để mọi cuộc đối đầu Đông - Tây
- C. Giải quyết tất cả các xung đột trên thế giới
- D. Chấm dứt hoàn toàn việc chạy đua vũ trang

Câu 14 Vai trò của Liên hợp quốc trong thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại toàn cầu?

- A. Đảm bảo an ninh thông qua hoạt động quân sự
- B. Giải quyết tranh chấp biên giới các nước thành viên
- C. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học giữa các nước phát triển
- D. Thúc đẩy hợp tác quốc tế cải thiện điều kiện kinh tế - xã hội toàn cầu

Câu 15 Mục tiêu nào của Liên hợp quốc là cơ sở để thực hiện các mục tiêu khác?

- A. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế
- B. Điều hòa nỗ lực của các quốc gia
- C. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị
- D. Hợp tác giải quyết vấn đề toàn cầu

Câu 16 Cơ sở để đề ra nguyên tắc 'Giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình'?

- A. Hòa bình là nguyện vọng và xu thế chung của các dân tộc
- B. Hòa bình quyết định sự tồn tại của chế độ chính trị
- C. Cân bằng lợi ích của các nước
- D. Xung đột diễn ra ở khắp nơi

Câu 17 Nhận định đúng và đầy đủ về vị trí, vai trò của Liên hợp quốc?

- A. Dẫn đầu quốc tế lớn nhất, vừa hợp tác vừa đấu tranh vì hòa bình, an ninh thế giới
- B. Tổ chức phát triển năng động vì sự ổn định toàn cầu
- C. Tổ chức tạo quan hệ thân thiện với mọi nước
- D. Liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh

Câu 18 Liên hợp quốc KHÔNG có vai trò nào sau đây?

- A. Thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa
- B. Xây dựng môi trường thuận lợi cho hợp tác
- C. Ngăn chặn triệt để các cuộc đối đầu và xung đột trên thế giới
- D. Làm trung gian hòa giải xung đột ở một số khu vực

Câu 19 Việc Việt Nam đảm nhiệm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an thể hiện:

- A. Việt Nam đã thành cường quốc chính trị
- B. Uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam được nâng cao
- C. Việt Nam giải quyết xong vấn đề Biển Đông
- D. Việt Nam chi phối nhiều tổ chức quốc tế

Câu 20 Nhận định đúng về vị trí của Liên hợp quốc:

- A. Dẫn đầu quốc tế lớn nhất, vừa hợp tác vừa đấu tranh vì hòa bình, an ninh
- B. Tổ chức phát triển năng động
- C. Tổ chức tạo dựng quan hệ thân thiện
- D. Liên kết chính trị - kinh tế lớn nhất

Câu 21 Nhận xét **KHÔNG** đúng về sự thành lập Liên hợp quốc?

- A. Phù hợp khát vọng hòa bình của nhân dân thế giới
- B. Trải qua nhiều hội nghị quốc tế
- C. Các cường quốc Đồng minh giữ vai trò chủ đạo
- D. Thành lập lâu dài và chịu ảnh hưởng trực tiếp của Chiến tranh lạnh

Câu 22 Ngày 24-10-1945, Hiến chương có hiệu lực, đánh dấu sự thành lập Liên hợp quốc.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 23 Hiến chương được thông qua mà không có tranh luận hay bất đồng ý kiến nào.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 24 Sự ra đời của Hiến chương tạo nền tảng pháp lý cho hòa bình, an ninh hậu chiến.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 25 Liên hợp quốc ra đời đánh dấu bước ngoặt trong xây dựng hệ thống an ninh tập thể toàn cầu.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 26 Mục đích cao nhất của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 27 Liên hợp quốc chỉ tập trung trừng phạt, không quan tâm đến quan hệ hữu nghị.

A. Đúng

B. Sai

Câu 28 Liên hợp quốc đóng vai trò thúc đẩy bình đẳng và quyền tự quyết giữa các dân tộc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 29 Liên hợp quốc góp phần tạo trật tự thế giới công bằng, bền vững.

A. Đúng

B. Sai

Câu 30 Liên hợp quốc đã ban hành văn bản quan trọng nhằm thủ tiêu hệ thống thuộc địa.

A. Đúng

B. Sai

Câu 31 Tuyên ngôn chỉ có tính tuyên truyền, không có giá trị pháp lý.

A. Đúng

B. Sai

Câu 32 Tuyên ngôn tạo cơ sở pháp lý hỗ trợ phong trào giải phóng dân tộc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 33 Việc thông qua Tuyên ngôn khẳng định quyền tự quyết của các dân tộc bị áp bức.

A. Đúng

B. Sai

Câu 34 Các nước không phải thành viên Hội đồng Bảo an có thể được mời tham dự thảo luận về tranh chấp liên quan.

A. Đúng

B. Sai

Câu 35 Quốc gia không phải thành viên vẫn có quyền biểu quyết như các thành viên khác.

A. Đúng

B. Sai

Câu 36 Hội đồng Bảo an tạo điều kiện cho các nước liên quan phát biểu tiếng nói.

A. Đúng

B. Sai

Câu 37 Quy định dự họp nhưng không biểu quyết thể hiện tính bao trùm và tôn trọng trật tự quốc tế.

A. Đúng

B. Sai

Câu 38 Hội nghị I-an-ta (2-1945) diễn ra vào giai đoạn nào của Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Giai đoạn sắp kết thúc

B. Bùng nổ và lan rộng

C. Vừa mới kết thúc

D. Vừa mới bùng nổ

Câu 39 Quốc gia nào tham dự Hội nghị I-an-ta?

A. Hà Lan

B. Pháp

C. Đức

D. Anh

Câu 40 Hội nghị I-an-ta thông qua nội dung nào?

- A. Xây dựng trật tự thế giới mới sau chiến tranh
- B. Khôi phục Hội Quốc liên
- C. Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á
- D. Phân chia ảnh hưởng ở châu Phi

Câu 41 Theo quyết định I-an-ta, quân đội Liên Xô chiếm đóng vùng nào?

- A. Đông Béc-lin
- B. Tây Béc-lin
- C. Tây Âu
- D. Nam Âu

Câu 42 Theo quyết định I-an-ta, quân đội Mỹ chiếm đóng vùng nào?

- A. Đông Béc-lin
- B. Tây Âu
- C. Đông Âu
- D. Nam Âu

Câu 43 Theo quyết định I-an-ta, những nước nào trở thành quốc gia trung lập?

- A. Thái Lan, Việt Nam
- B. Lào, Tiệp Khắc
- C. Áo, Phần Lan
- D. Trung Quốc, Ấn Độ

Câu 44 Quốc gia nào trở thành một nước thống nhất và dân chủ theo quyết định I-an-ta?

A. Ấn Độ

B. Cu-ba

C. Trung Quốc

D. Lào

Câu 45 Vùng Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của khu vực nào?

A. Các nước phương Tây

B. Đông Âu

C. Liên Xô

D. Trung Quốc

Câu 46 Biểu hiện của Trật tự hai cực I-an-ta giai đoạn 1945 - đầu những năm 70?

A. Từ đối kháng sang đối đầu hai hệ thống

B. Xác lập và phát triển với sự đối đầu căng thẳng trên nhiều lĩnh vực

C. Trực tiếp xảy ra chiến tranh giữa Liên Xô và Mỹ

D. Chuyển sang hòa hoãn Đông - Tây

Câu 47 Biểu hiện của Trật tự hai cực I-an-ta từ những năm 70 đến 1991?

A. Xác lập và phát triển căng thẳng

B. Bùng nổ chiến tranh trực tiếp giữa hai siêu cường

C. Xu thế hòa hoãn Đông - Tây, đối thoại và đi đến chấm dứt đối đầu

D. Bùng nổ chiến tranh khắp nơi

Câu 48 Sự kiện mở ra đột phá đầu tiên làm xói mòn Trật tự I-an-ta?

- A. Cách mạng tháng Tám Việt Nam (1945)
- B. Cách mạng Cu-ba thắng lợi (1959)
- C. Cuộc khủng hoảng kênh đào Xuy-ê (1956)
- D. Thắng lợi của Cách mạng Trung Quốc (1949)

Câu 49 Sự kiện làm Trật tự hai cực I-an-ta chính thức sụp đổ?

- A. Chủ nghĩa xã hội sụp đổ ở Đông Âu và Liên Xô (1991)
- B. Cuộc gặp Malta (1989)
- C. Ký kết Hiệp ước SALT 1
- D. Mỹ ký Hiệp định Paris (1973)

Câu 50 Việc Mỹ và Liên Xô chấm dứt đối đầu quân sự tác động thế nào đến quan hệ quốc tế?

- A. Chấm dứt hoàn toàn chiến tranh trên thế giới
- B. Giúp quan hệ quốc tế mở rộng và đa dạng hơn
- C. Đưa thế giới vào Chiến tranh lạnh
- D. Kinh tế là nội dung duy nhất

Câu 51 Tác động từ sự sụp đổ của Trật tự I-an-ta (1991)?

- A. Mỹ ủng hộ trật tự đa cực
- B. Dẫn đến sự ra đời của ASEAN
- C. Trung Quốc thành nền kinh tế số 1
- D. Tạo điều kiện giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình

Câu 52 Trật tự hai cực I-an-ta khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc nào?

- A. Liên Xô và Mỹ
- B. Mỹ và Anh
- C. Liên Xô và Anh
- D. Liên Xô và Pháp

Câu 53 Tác động của phong trào giải phóng dân tộc đối với Trật tự I-an-ta?

- A. Góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực
- B. Buộc Mỹ chấm dứt ngay Chiến tranh lạnh
- C. Hình thành các liên minh quân sự
- D. Thúc đẩy tư bản hòa hoãn với xã hội chủ nghĩa

Câu 54 Nguyên nhân Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (12/1989)?

- A. Khủng hoảng kinh tế trầm trọng ở cả hai nước
- B. Tốn kém và suy giảm thế mạnh trên nhiều mặt
- C. Mất hoàn toàn phạm vi ảnh hưởng
- D. Trật tự I-an-ta đã sụp đổ hoàn toàn từ trước

Câu 55 Quyết định nào của Hội nghị I-an-ta là cơ sở hình thành Trật tự hai cực?

- A. Phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa Liên Xô và Mỹ
- B. Đông Nam Á thuộc Liên Xô
- C. Thành lập Liên hợp quốc
- D. Tây Âu thuộc Mỹ, Đông Âu thuộc Liên Xô

Câu 56 Nhân tố hàng đầu chi phối quan hệ quốc tế nửa sau thế kỷ XX?

- A. Hai hệ thống xã hội đối lập
- B. Liên kết khu vực
- C. Cục diện trật tự hai cực, hai phe
- D. Các cuộc chiến tranh nóng ở châu Á

Câu 57 Nhận định đúng về quan hệ quốc tế thời Chiến tranh lạnh?

- A. Các nước vừa hợp tác vừa đấu tranh trong bối cảnh biến động
- B. Trật tự I-an-ta là nguồn gốc duy nhất
- C. Xung đột quân sự trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô
- D. Tuân thủ tuyệt đối sự sắp xếp của Liên hợp quốc

Câu 58 Vai trò kháng chiến chống Mỹ của Việt Nam (1954 - 1975) trong bối cảnh Chiến tranh lạnh?

- A. Biểu tượng chống ảnh hưởng hai phe
- B. Đẩy nhanh hòa hoãn giữa các nước lớn
- C. Hoàn thành thống nhất nhà nước
- D. Đập tan một mắt xích, phá vỡ phòng tuyến của chủ nghĩa đế quốc ở Đông Nam Á

Câu 59 Chiến tranh lạnh bắt nguồn từ các quyết định phân chia tại Hội nghị I-an-ta.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 60 Chiến tranh lạnh làm thay đổi quan hệ giữa các đồng minh cũ thời chống phát xít.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 61 Cuộc chiến tranh của Mỹ tại Việt Nam hoàn toàn không chịu tác động của Chiến tranh lạnh.

A. Đúng

B. Sai

Câu 62 Di chứng của Chiến tranh lạnh vẫn còn kéo dài đến ngày nay.

A. Đúng

B. Sai

Câu 63 Sau Chiến tranh lạnh, xu thế chuyển từ 'đối đầu' sang 'đối thoại'.

A. Đúng

B. Sai

Câu 64 Suy giảm thực lực và tổn kém tài chính là nguyên nhân Mỹ - Liên Xô chấm dứt đối đầu.

A. Đúng

B. Sai

Câu 65 Mọi cuộc chiến tranh trong thế kỷ XX đều bị chi phối bởi Chiến tranh lạnh.

A. Đúng

B. Sai

Câu 66 Chiến tranh lạnh không xảy ra xung đột quân sự trực tiếp giữa hai siêu cường, cuộc chiến không hồi kết

A. Đúng

B. Sai

Câu 67 Thông điệp của Trơ-rum-man (12/3/1947) khởi đầu cho chính sách chống Liên Xô, mở màn Chiến tranh lạnh.

A. Đúng

B. Sai

Câu 68 Nguồn gốc mâu thuẫn Mỹ - Liên Xô chỉ bắt đầu từ vấn đề Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

A. Đúng

B. Sai

Câu 69 Học thuyết phản ánh tham vọng bá chủ thế giới của Mỹ hậu chiến.

A. Đúng

B. Sai

Câu 70 Học thuyết Trơ-rum-man đặt nền móng cho chính sách đối ngoại của Mỹ thời Chiến tranh lạnh.

A. Đúng

B. Sai

Câu 71 Chiến tranh lạnh là sự đối đầu giữa hai phe do Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

A. Đúng

B. Sai

Câu 72 Đối đầu diễn ra trên nhiều lĩnh vực: chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa, khoa học.

A. Đúng

B. Sai

Câu 73 Dẫn đến nhiều cuộc chiến tranh cục bộ ủy nhiệm như chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam.

A. Đúng

B. Sai

Câu 74 Không có xung đột trực tiếp giữa Mỹ và Liên Xô nhưng diễn ra các cuộc chiến ủy nhiệm.

A. Đúng

B. Sai

Câu 75 Xu thế phát triển chủ đạo của thế giới sau Chiến tranh lạnh?

- A. Lấy chính trị làm nền tảng
- B. Lấy kinh tế làm trung tâm
- C. Thỏa hiệp để ổn định
- D. Lấy văn hóa làm trung tâm

Câu 76 Cục diện trật tự thế giới đang hình thành sau Chiến tranh lạnh?

- A. Đa cực, nhiều trung tâm
- B. Lấy chính trị làm nền tảng
- C. Thỏa hiệp để ổn định
- D. Lấy văn hóa làm trung tâm

Câu 77 Xu thế nổi bật trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh?

- A. Lấy chính trị làm nền tảng
- B. Hợp tác và đối thoại
- C. Thỏa hiệp toàn cầu
- D. Lấy văn hóa làm trung tâm

Câu 78 Xu thế kết nối toàn cầu sau Chiến tranh lạnh?

- A. Lấy chính trị làm nền tảng
- B. Lấy văn hóa làm trung tâm
- C. Thỏa hiệp ổn định
- D. Quốc tế hóa - Toàn cầu hóa

Câu 79 Mong muốn chung của nhân loại sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc?

- A. Hòa bình, ổn định để cùng phát triển
- B. Lấy chính trị làm nền tảng
- C. Thỏa hiệp ổn định
- D. Lấy văn hóa làm trung tâm

Câu 80 Khái niệm chỉ trật tự thế giới có nhiều trung tâm quyền lực lớn (Mỹ, Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, EU...)?

- A. Đa phương hóa
- B. Đa cực, nhiều trung tâm
- C. Đơn cực, nhất siêu
- D. Tam cường

Câu 81 Những trung tâm quyền lực mới nổi lên ở châu Á sau Chiến tranh lạnh?

- A. Sing-ga-po và Nam Phi
- B. Hà Lan và Tây Ban Nha
- C. Trung Quốc và Ấn Độ
- D. Bỉ và Mông Cổ

Câu 82 Các trung tâm quyền lực quan trọng khẳng định sức mạnh sau Chiến tranh lạnh?

- A. Sing-ga-po và Nam Phi
- B. Đan Mạch và Tây Ban Nha
- C. Nga và Nhật Bản
- D. Ý và Mông Cổ

Câu 83 Biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa?

- A. Sự phát triển nhanh chóng của thương mại quốc tế
- B. Chạy đua vũ trang tăng cao
- C. Đông Nam Á phát triển nhất
- D. Liên kết khu vực chiếm tuyệt đối

Câu 84 Biểu hiện của xu thế đa cực trong quan hệ quốc tế?

- A. Chạy đua vũ trang
- B. Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ
- C. Đông Nam Á vươn lên số 1
- D. Liên kết khu vực

Câu 85 Biểu hiện của xu thế đối thoại, hợp tác?

- A. Mỹ suy giảm sức mạnh
- B. Sáp nhập công ty
- C. Phát triển thương mại
- D. Giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp bằng biện pháp hòa bình

Câu 86 Nội dung nào KHÔNG phản ánh đúng xu thế phát triển sau Chiến tranh lạnh?

- A. Trật tự đa cực đang hình thành
- B. Tập trung phát triển kinh tế
- C. Vẫn còn xung đột cục bộ
- D. Mỹ đã thiết lập thành công trật tự thế giới đơn cực

Câu 87 Lý do các nước tập trung lấy phát triển kinh tế làm trung tâm?

- A. Kinh tế trở thành trọng tâm và nội dung cơ bản trong quan hệ quốc tế
- B. Đã chấm dứt chạy đua vũ trang
- C. Lực lượng quốc phòng không còn quan trọng
- D. Hòa bình được bảo đảm tuyệt đối

Câu 88 Xu thế thế giới mà nhân dân mong muốn trở thành hiện thực?

- A. Đa cực, đa phương
- B. Hòa bình, ổn định và hợp tác cùng phát triển
- C. Hội nhập các nước lớn
- D. Phát triển quân sự

Câu 89 Sau khi Liên Xô sụp đổ, Mỹ muốn xây dựng trật tự thế giới thế nào?

- A. Đa cực
- B. Một cực nhiều trung tâm
- C. Đa cực nhiều trung tâm
- D. Đơn cực do Mỹ bá chủ

Câu 90 Trật tự hai cực I-an-ta chính thức sụp đổ khi nào?

- A. Chế độ XHCN sụp đổ ở Đông Âu và Liên Xô (1991)
- B. Xu thế đa cực hình thành
- C. Điều chỉnh lấy kinh tế làm trung tâm
- D. Mỹ - Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh (1989)

Câu 91 Nhận xét đúng về chính sách đối ngoại của Mỹ sau Chiến tranh lạnh?

- A. Trở lại chính sách biệt lập
- B. Hợp tác toàn diện với XHCN
- C. Đẩy mạnh can thiệp, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn cầu
- D. Từ bỏ vị trí siêu cường

Câu 92 Nhân tố quyết định vị thế các cường quốc trong trật tự thế giới mới?

- A. Số ghế tại Hội đồng Bảo an
- B. Các tổ chức liên kết khu vực
- C. Sức mạnh tổng hợp quốc gia, trong đó kinh tế là trụ cột
- D. Lực lượng quân sự

Câu 93 Cụm từ 'một bị thương, một bị mất' trong đoạn trích tư liệu nói về:

- A. Sự suy yếu sức mạnh của Mỹ và sự sụp đổ của Liên Xô
- B. Phong trào giải phóng dân tộc
- C. Sự tan rã của các đế quốc thuộc địa
- D. Hợp tác giữa các cường quốc

Câu 94 Đặc điểm quan hệ quốc tế đầu thế kỷ XXI?

- A. Phức tạp, đan xen, vừa hợp tác vừa cạnh tranh và phụ thuộc lẫn nhau
- B. Hòa bình tuyệt đối ở mọi nơi
- C. Ưu tiên giải quyết xung đột sắc tộc
- D. Hòa giải mọi mâu thuẫn

Câu 95 Đặc điểm nổi bật của trật tự thế giới đa cực?

- A. Tôn trọng và đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên hàng đầu
- B. Mỹ nắm quyền tuyệt đối
- C. Cân bằng giữa hai hệ thống xã hội đối lập
- D. Hình thành ngay lập tức sau Chiến tranh lạnh

Câu 96 'Trật tự thế giới' đề cập trong tư liệu là Trật tự hai cực I-an-ta.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 97 Sự vươn lên của các nước Á, Phi, Mỹ Latinh là nhân tố duy nhất tạo nên trật tự mới.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 98 Sức mạnh tổng hợp quốc gia (với kinh tế làm trụ cột) quyết định trật tự mới.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 99 Trật tự mới vẫn chia thế giới thành hai phe xã hội đối lập.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 100 Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn hiện nay.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 101 Toàn cầu hóa diễn ra thuận lợi, không gặp bất kỳ trở ngại nào.

A. Đúng

B. Sai

Câu 102 Các nước cần điều chỉnh chính sách đối ngoại để thích ứng với bối cảnh mới.

A. Đúng

B. Sai

Câu 103 Trước thách thức cục diện đa cực, quốc gia cần gia tăng nội lực kinh tế và linh hoạt đối ngoại.

A. Đúng

B. Sai

Câu 104 Tư liệu phản ánh quan điểm về trật tự đơn cực.

A. Đúng

B. Sai

Câu 105 Chiến tranh lạnh từng che lấp nhiều mâu thuẫn về bản sắc, tôn giáo, sắc tộc.

A. Đúng

B. Sai

Câu 106 Giải quyết mâu thuẫn bản sắc và tôn giáo là cần thiết để ngăn ngừa xung đột.

A. Đúng

B. Sai

Câu 107 Các cuộc xung đột cuối thế kỷ XX - đầu thế kỷ XXI không liên quan gì tới hệ quả Chiến tranh lạnh.

A. Đúng

B. Sai

Câu 108 Trong trật tự đa cực, Mỹ và Trung Quốc là hai trung tâm có ảnh hưởng lớn.

A. Đúng

B. Sai

Câu 109 Trật tự I-an-ta sụp đổ là nguyên nhân trực tiếp đưa Trung Quốc lên vị trí kinh tế thứ hai thế giới.

A. Đúng

B. Sai

Câu 110 Sức mạnh nội lực là yếu tố quyết định vị thế quốc gia trong xu thế đa cực.

A. Đúng

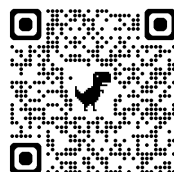
B. Sai

Câu 111 Toàn cầu hóa và đa cực mang lại cả thời cơ lẫn thách thức đan xen.

A. Đúng

B. Sai

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?



Quét QR hoặc truy cập: diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem

diemdanh.app